TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2019/HS - ST
Ngày 29 -8- 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đèo Văn Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thành Vân; ông Lò Văn Chung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Điệp - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà: Ông Dương Văn Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 95/2019/TLST- HS ngày 12 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2019/HSST - QĐ ngày 16 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo sau đây:

Họ và tên: Lò Văn L (tên gọi khác: Không), sinh năm 1987; Nơi sinh: Sông Mã - Sơn La. Nơi ở và ĐKHKTT: Bản N, xã CC, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ Đảng phái, Đoàn thể: Không; Con ông Lò Văn C và bà Lò Thị S; Vợ con chưa có. Tiền sự, tiền án: Không.

Nhân thân: Ngày 10/9/2017 bị UBND xã CC áp dụng giáo dục tại xã trong thời hạn 03 tháng về hành vi xử dụng trái phép chất ma túy.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/5/2019 cho đến nay có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 30 phút ngày 16/5/2019 tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp với Công an xã CC, Sông Mã tiến hành đến nhà Lò Văn L, thử tets ma túy thì phát hiện bắt quả tang L đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: Thu tại túi quần phía trước bên phải của L 01 gói nilon màu hồng bên trong có chứa 41 viên nén màu hồng và 01 gói nilon màu trắng có chứa chất bột liên kết màu trắng ngà (theo L khai nhận là Heroine và Hồng Phiến). Ngoài ra

còn tạm giữ của L 01 điện thoại di động hiệu Vertu và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định.

Ngày 17/5/2019 tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã ti ến hành mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, lấy mẫu trưng cầu giám định: kết quả cân tịnh 01 gói chất bột màu trắng có khối lượng 0,10 gam, kết quả giám định là mà túy loại *Heroine*. Kết quả cân tịnh 41 viên nén màu hồng có khối lượng 4,10 gam, kết quả giám định là ma túy loại *Methamphetaine*.

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận: Do nghiện chất ma túy từ đầu năm 2008. Khoảng 17 giờ 30’ ngày 13/5/2019 L điều khiển xe mô tô của gia đình đi từ nhà đến khu vực bản BH, xã MH, huyện Sông Mã với mục đích để tìm mua ma túy sử dụng. Đến nơi L gặp và hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc Mông không rõ tên 50 viên Hồng phiến và 01 gói Heroine với giá 700.000VNĐ. Sau khi mua được ma túy, L mang về nhà cất giấu. Từ ngày 13 - 16/5/2019, L sử dụng hết 09 viên Hồng phiến và một phần Heroine. Đến khoảng 16 giờ 30 phút ngày 16/5/2019, L vẫn cất giấu số ma túy còn lại trong túi quần đang mặc thì bị tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp với Công an xã CC, Sông Mã tiến hành đến nhà L phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng nêu trên.

Do các hành vi nêu trên, tại bản cáo trạng số: 92/CT-VKSSM, ngày 09 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo Lò Văn L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Lò Văn L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy”*. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt: Lò Văn L từ 50 đến 54 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vật chứng: Xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với nội dung cáo trạng đã truy tố và phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên tòa, không có tranh luận gì đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ và các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, lời khai của bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét **v**ề hành vi phạm tội: Bị cáo Lò Văn L là người có nhận thức, biết được mọi hành vi liên quan đến ma túy đều bị Nhà nước nghiêm cấm; nhưng do nghiện chất ma túy ngày 13/5/2019, bị cáo đi mua và cố ý tàng trữ 4,10 gam *Methamphetamine* và 0,10 gam *Heroine* mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo được chứng minh bằng các chứng cứ sau:

Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 16 giờ 05 phút ngày 16/5/2019 tại bản N, xã CC, huyện Sông Mã đối với Lò Văn L cùng vật chứng thu giữ 01 gói nilon màu hồng bên trong có 41 viên nén màu hồng và 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà.

Biên bản mở niên phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong vật chứng hồi 10 giờ 40 phút ngày 17/5/2019 và kết luật giám định số 935 ngày 21/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

"- Mẫu gửi giám định ký hiệu L1 là ma túy; Loại Heroine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,10gam.

- Mẫu gửi giám định ký hiệu L2 là ma túy; Loại Methamphetamine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,50gam.

- Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 0,10gam; loại Heroine và 4,10 gam; loại Methamphetamine".

- Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của Lò Văn L đã phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét về tính chất và mức độ của hành vi phạm tội: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng mặc dù nhận thức được mọi hành vi liên quan đến chất ma túy đều bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, đã xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Cần xử lý thật nghiêm minh đối với bị cáo.

[4] Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo tuy chưa có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu là đối tượng nghiện chất ma túy đã từng bị UBND xã áp dụng giáo dụng tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện bản thân trở thành người có ích cho gia đình và xã hội và từ bỏ chất ma túy lại tiếp tục mua ma túy về tàng trữ để sử dụng thì bị bắt quả tang. Do đó cần có một mức án tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, đảm bảo biện pháp răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, nhận tội là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Xét về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, là đối tượng nghiện chất ma túy, không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về các đối tượng, tình tiết có liên quan: Đối với người đàn ông dân tộc Mông tại bản BH, xã MH bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo vào ngày 13/5/2019, Cơ quan điều tra không xác định được đối tượng cụ thể ngoài lời khai của bị cáo ra không có căn cứ nào khác, nên CQĐT không có căn cứ để xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đối với 3,60 gam Methamphetamine; 01 mảnh nilon màu hồng; 01 túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì thư niêm phong ban đầu là những vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 chiếc điện thoại tạm giữ của bị cáo là tài sản riêng của bị cáo xét không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lò Văn L phạm tội: *Tàng trữ trái phép chất ma túy.*

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

2. Xử phạt bị cáo Lò Văn L 50 (năm mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/5/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 3,60 gam Methamphetamine; 01 mảnh túi nilon màu hồng; 01 mảnh túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu. (Vật chứng niêm phong theo quy định).

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Vertu có số Imel 1: 353800813029739 và 01 điện thoại di động hiệu Nokia có số Imel: 351928054796450.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 20/8/2019 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La).*

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14. Bị cáo Lò Văn L phải chịu 200.000 đồng an phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sông Mã;
- Công an huyện Sông Mã;
- THAHS + DS;
- STP tỉnh;
- Bị cáo;
- Chánh án;
- Lưu hồ sơ;
-Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – chủ tọa phiên toà

Đã ký

Đèo Văn Quỳnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN**
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lò Văn Chung **Nguyễn Thành Vân** **Đèo Văn Quỳnh**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN**
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đèo Văn Quỳnh